

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày 27/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Văn Vĩnh My

*-Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Ly Ánh Tuyết;
+ Bà Hồ Thị Hồng Nhung.*

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Ngọ, Thư ký Toà án nhân dân huyện Đakrông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên toà: Ông Trần Nhật Tân - Kiểm sát viên.

- Những người tiến hành tố tụng hỗ trợ tại điểm cầu thành phần số 1: Ông Nguyễn Thanh Tùng- Thư ký Tòa án.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, Phiên tòa tiến hành xét xử theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm: Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

+ Điểm cầu thành phần số 1: Tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1977 tại tỉnh T.

Nơi cư trú: Tổ 11, khu vực 6, phường A, thành phố H, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1936 (Đã chết); con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1938 (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị - Có mặt tại điểm cầu thành phần số 1.

Bị hai: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Khóm 2, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/8/2022, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75E1 – 051.43, đi từ thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa về thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông với mục đích tìm kiếm việc làm. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H đi đến Km41 thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, dừng xe mô tô bên phải lề đường Quốc Lộ 9 theo hướng Khe Sanh – Đakrông, rồi đi vào khu vực chợ trung tâm thị trấn Krông Klang. Sau khi đi một vòng quanh chợ quan sát, H thấy trên tường, phía trên máy may bên trong cửa hàng của chị Đỗ Thị H có treo 01 bao ni lông màu hồng bên trong có một chiếc ví màu đen và thấy xung quanh không có người. Nguyễn Văn H đi vào bên trong, dùng tay phải lấy bao ni lông có chứa chiếc ví màu đen xuống, lấy hết số tiền bên trong rồi để ví lại vị trí ban đầu. Sau đó, H đi về nhà trọ ở thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa kiểm đếm số tiền vừa trộm được là 7.800.000 đồng. H dùng số tiền vừa trộm được trả nợ 1.000.000 đồng; tiêu xài cá nhân 456.000 đồng. Số tiền còn lại 6.344.000 đồng H giao nộp Công an khi bị bắt giữ.

Quá trình điều tra cơ quan Công an thu giữ của bị cáo:

- + 01 mô tô SYM ATILA màu đỏ đen; số khung SDCD – 000093; số máy ADSD – 000093; biển kiểm soát 75E1 – 051.43. Xe đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong.
- + 01 áo sơ mi ngắn tay, có kẻ sọc ca rô màu xanh trắng; 01 quần Jean ống dài màu xám.
- + 02 chiếc giày vải màu trắng, mặt trái và mặt phải bên ngoài có 03 kẻ sọc màu xanh.
- + 01 mũ bảo hộ lao động màu trắng; 01 khẩu trang vải màu xanh, trên bề mặt có dòng chữ “CÁ TO WORK”.

Cáo trạng số 25/CT-VKSĐKR ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt tù bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo toàn bộ các tài sản đã thu giữ trong quá trình điều tra không liên quan vụ án.

Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trong hồ sơ thể hiện, không tranh luận gì về việc buộc tội của kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền và các trình tự, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ, ngày 30/8/2022, Nguyễn Văn H đến thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông đi vào khu vực chợ Trung tâm thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông. Sau khi đi quanh chợ một vòng quan sát thấy cửa hàng may của chị Đỗ Thị H không có người trong coi và vắng người xung quanh. Bị cáo H đã lén lút vào bên trong quầy mở 01 chiếc ví màu đen treo trên tường và lấy trộm số tiền 7.800.000 đồng có trong ví, đưa về tiêu xài cá nhân.

Hành vi trộm cắp 7.800.000 đồng của bị cáo H đã đủ các yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”

Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không tu chí làm ăn, xây dựng gia đình sống ổn định, mà sống lang thang tự do và muốn có tiền tiêu xài đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 7.800.000 đồng của chị H. Hành vi tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian, tương xứng hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng: điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2022, vì vậy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị hại đã nhận lại số tiền 6.344.000 đồng Công an thu giữ tại bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thấy xe mô tô SYM ATILA màu đỏ đen biển kiểm soát 75E1 – 051.43 của bị cáo sử dụng để đi về Đakrông tìm việc làm và các tư trang áo quần, dày, mũ cơ quan Công an thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra không liên quan vụ án, cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả cho bị cáo các tài sản đã thu giữ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố: Bị các cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/8/2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo các tài sản:

+ 01 xe mô tô SYM ATILA màu đỏ đen; số khung SDCD - 000093; số máy ADSD - 000093; biển kiểm soát 75E1 – 051.43 đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong.

+ 01 áo sơ mi ngắn tay, có kẻ sọc ca rô màu xanh trắng; 01 quần Jean ống dài màu xám.

+ 02 chiếc giày vải màu trắng, mặt trái và mặt phải bên ngoài có 03 kẻ sọc màu xanh.

+ 01 mũ bảo hộ lao động màu trắng; 01 khẩu trang vải màu xanh, trên bề mặt có dòng chữ “CÁ TO WORK”.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022 giữa Công an huyện và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đakrông.

3/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/12/2022). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Vĩnh My